ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ PHÚ HỒ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/QĐ-UBND	*Phú Hồ, ngày 09 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã Phú Hồ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn;

Xét đề nghị của Văn phòng UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã Phú Hồ. (*Có Phụ lục kèm theo)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND xã, các bộ phận chuyên môn; Trưởng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - UBND huyện (b/c); - Lưu.	**CHỦ TỊCH** **Dương Văn Tiến**

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ KẾT QUẢ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ HỒ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 44/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã Phú Hồ)

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời gian
I	**Lĩnh vực Người có công (4 thủ tục)**	
1	Xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	01 ngày làm việc
2	Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	01 ngày làm việc
II	**Lĩnh vực Bảo vệ chăm sóc trẻ em (6 thủ tục)**	
3	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.
4	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	05 ngày làm việc
5	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc
6	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc
7	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ	15 ngày làm việc

	em	
8	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc
III	**Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (8 thủ tục)**	
9	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật	35 ngày làm việc
10	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày làm việc
11	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	Không quy định
12	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng	05 ngày làm việc
13	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	10 ngày làm việc
14	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	07 ngày làm việc
15	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	07 ngày làm việc
16	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.	10 ngày làm việc
IV	**Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội (5 thủ tục)**	
17	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	03 ngày làm việc
18	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	03 ngày làm việc
19	Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng	03 ngày làm việc
20	Hoãn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng	05 ngày làm việc
21	Miễn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng	05 ngày làm việc
V	**Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo (5 thủ tục)**	
22	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện	15 ngày làm việc

	chương trình giáo dục tiểu học	
23	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20 ngày làm việc
24	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày làm việc
25	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20 ngày làm việc
26	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	Không quy định
VI	**Lĩnh vực Văn hóa và thể theo (5 TTHC)**	
27	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	05 ngày làm việc
28	Xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	05 ngày làm việc
VII	**Lĩnh vực y tế (1 thủ tục)**	
29	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	10 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ
VIII	**Lĩnh vực Tôn giáo (10 TTHC)**	
30	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	15 ngày làm việc
31	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	15 ngày làm việc
32	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	20 ngày làm việc
33	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Ngay sau khi UBND cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ
34	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Ngay sau khi UBND cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ
35	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	15 ngày làm việc
36	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	15 ngày làm việc
37	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	20 ngày làm việc
38	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Ngay sau khi UBND cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ
39	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn	Ngay sau khi UBND

	một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	cấp xã nhận được văn bản thông báo hợp lệ
IX	**Lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng (04 TTHC)**	
40	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	10 ngày làm việc
41	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề	10 ngày làm việc
42	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	05 ngày làm việc
43	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	10 ngày làm việc
X	**Lĩnh vực Phòng chống tham nhũng (05 TTHC)**	
44	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	Thời gian kê khai chậm nhất là ngày 30 tháng 11 hàng năm.
45	Thủ tục công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập	Thời điểm công khai được thực hiện trong khoảng thời gian từ sau khi hoàn thành việc kiểm tra Bản kê khai
46	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Thời hạn xác minh là 15 ngày làm việc.
47	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	Thời hạn ra thông báo tiếp nhận hoặc từ chối giải trình: 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình
48	Thủ tục thực hiện việc giải trình	Thời hạn thực hiện việc giải trình không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình.
XI	**Lĩnh vực khiếu nại tố cáo (04 TTHC)**	
49	Tiếp công dân	Trong ngày
50	Xử lý đơn	**10** (trường hợp phải kiểm tra, xác minh tại nhiều địa điểm thì thời

		hạn kiểm tra, xác minh có thể dài hơn nhưng không quá 15 ngày)
51	Giải quyết khiếu nại lần đầu	**30** (đối với vụ việc phức tạp thì không quá 45 ngày. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn không quá 45 ngày; đối với vụ việc phức tạp thì không quá 60 ngày.)
52	Giải quyết tố cáo	**60** (đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết là 90 ngày. Trường hợp cần thiết, có thể gia hạn giải quyết một lần nhưng không quá 30 ngày; đối với vụ việc phức tạp thì không quá 60 ngày.)
XII	**Lĩnh vực Nghĩa vụ quân sự (8 TTHC)**	
53	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu	Trong ngày
54	Thủ tục đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị	Trong ngày
55	Thủ tục Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung	Trong ngày
56	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	Trong ngày
57	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	Trong ngày
58	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập	Trong ngày
59	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng	Trong ngày
60	Thủ tục đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến.	Trong ngày
61	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu	Trong ngày
XIII	**2. Lĩnh vực Kinh tế HTX (02 TTHC)**	
62	Thành lập tổ HTX	Không quy định
63	Thay đổi tổ trưởng HTX	Không quy định
XIV	**Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (11**	

	TTHC)	
67	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường	15 ngày làm việc
XV	**2. Lĩnh vực Đất đai (07 TTHC)**	
68	Hòa giải tranh chấp đất đai	45 ngày làm việc
69	Cung cấp dữ liệu đất đai	Trong ngày
70	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Đối với diện tích thay đổi)	04 ngày làm việc
71	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	04 ngày làm việc
73	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Đối với diện tích không đổi)	04 ngày làm việc
74	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	4 ngày làm việc
75	Thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	2 ngày làm việc
XVI	**Lĩnh vực Phổ biến, giáo dục pháp luật (02 TTHC)**	
76	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	5 ngày làm việc
77	Miễn nhiệm tuyên truyền viên pháp luật	3 ngày làm việc
XVII	**Lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở (04 TTHC)**	
78	Công nhận hòa giải viên	05 ngày làm việc
79	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	10 ngày làm việc
80	Thôi làm hòa giải viên	15 ngày làm việc
81	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	05 ngày làm việc
XVIII	**Lĩnh vực chứng thực (11 TTHC)**	
82	Cấp bản sao từ sổ gốc	Trong ngày
83	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Trong ngày

84	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản	Trong ngày
85	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2 ngày làm việc
86	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Trong ngày
87	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Trong ngày
88	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Trong ngày
89	Chứng thực di chúc	02 ngày làm việc
90	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	02 ngày làm việc
91	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	02 ngày làm việc
92	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	02 ngày làm việc
XIX	**Lĩnh vực Hộ tịch (20 TTHC)**	
93	Đăng ký khai sinh	Trong ngày
94	Đăng ký kết hôn	Trong ngày (nếu có xác minh, thời gian 5 ngày)
95	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc (nếu có xác minh, thời gian 8 ngày)
96	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày (nếu có xác minh, thời gian 8 ngày)
97	Đăng ký khai tử	Trong ngày
98	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Trong ngày
99	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	03 ngày làm việc (nếu có xác minh, thời gian 8 ngày)
100	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	07 ngày làm việc (nếu có xác minh, thời gian 12 ngày)
101	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Trong ngày (nếu có xác minh, thời gian 3 ngày)
102	Đăng ký giám hộ	03 ngày làm việc

103	Đăng ký chấm dứt giám hộ	02 ngày làm việc
104	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	03 ngày làm việc (nếu có xác minh, thời gian 5 ngày)
105	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	03 ngày làm việc (nếu có xác minh, thời gian 5 ngày)
106	Đăng ký lại khai sinh	05 ngày làm việc (nếu có xác minh, thời gian 13 ngày)
107	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày (nếu có xác minh, thời gian 13 ngày)
108	Đăng ký lại kết hôn	05 ngày làm việc (nếu có xác minh, thời gian 13 ngày)
109	Đăng ký lại khai tử	05 ngày làm việc (nếu có xác minh, thời gian 10 ngày)
110	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	Trong ngày
111	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	12 ngày làm việc
112	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	09 ngày làm việc
XX	**Lĩnh vực nuôi con nuôi (03 TTHC)**	
113	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	30 ngày làm việc
114	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	05 ngày làm việc
115	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	30 ngày làm việc
XXI	**Lĩnh vực dân tộc (2 TTHC)**	
116	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
117	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong	05 ngày làm việc kể từ

	đồng bào dân lộc thiểu số	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
XXII	**Lĩnh vực Phỏng chống thiên tai (5 TTHC)**	
118	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ
119	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh.	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.
120	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.	25 ngày làm việc,
121	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.	30 ngày làm việc,
122	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai.	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.